

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2026/HS-ST
Ngày: 05-5-2026.

**NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Trung;

2. Ông Nguyễn Thanh Tú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Đặng Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Quang V (Vinh Heo), sinh ngày 09/9/1973, tại tỉnh Đồng Tháp; Căn cước công dân số: 082073019420; Nơi cư trú: **Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp**; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Văn B** và bà **Lê Thị K**; Bị cáo có vợ (đã ly hôn), có 02 con sinh năm 2003 và 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam tại Phân trại tạm giam **C**, thuộc Trại tạm giam số 2, **Công an tỉnh Đ** từ ngày 12/01/2026 đến nay. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang V là người thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 03/02/2025 của **Ủy ban nhân dân xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang** (nay là **Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Đồng Tháp**), trong thời hạn từ ngày 03/02/2025 đến ngày 03/02/2026.

Vào khoảng 22 giờ ngày 21/12/2025, khi đang uống nước tại **chợ T1** thì **V** có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, lúc này **V** hỏi mượn điện thoại của người tên **H** (không rõ họ tên, địa chỉ) đang uống nước tại quán để điện thoại cho người tên **K1** (thường gọi là **Hai D**, không rõ họ tên và địa chỉ) hỏi mua ma túy đá với giá 200.000đ, **K1** đồng ý và hẹn đem ma túy đến bỏ dưới đất ngay cửa hàng rào trước nhà **V**, tiền **V** để ngay vị trí đó. Đến khoảng 00 giờ ngày 22/12/2025, **V** đang ở trong nhà thì nghe tiếng xe mô tô chạy đến trước hàng rào, **V** biết là **K1** đến giao ma túy nên **V** ra cửa lấy ma túy rồi mang vào phòng ngủ, lấy ma túy để vào bộ dụng cụ sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày lực lượng **Công an xã T**, tỉnh Đồng Tháp tiến hành kiểm tra, xét nghiệm nhanh đối với **V** thì cho kết quả dương tính với ma túy.

Kết luận giám định số: 2809/KL-KTHS ngày 25/12/2025 của **Phòng K2 Công an tỉnh Đ**, kết luận: Mẫu tinh thể màu nâu gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0547gam, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số: 2857/KL-KTHS ngày 28/12/2025 của **Phòng K2 Công an tỉnh Đ**, kết luận: Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của **Nguyễn Quang V**, chứa trong 01 (một) chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng đậy kín, được niêm phong trong 01 (một) túi giấy màu xanh (kí hiệu M2) có các chữ kí ghi họ tên: **Nguyễn Công L** và **Nguyễn Quang V**.

Vật chứng đang tạm giữ:

- Một bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 2809 ghi ngày 25 tháng 12 năm 2025; có các chữ kí in họ tên: **Nguyễn Thanh T** (Giám định viên), **Huỳnh Tấn L1** (Giám định viên), chữ kí ghi họ tên: **Phạm Văn Đ** (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: **PHÒNG K2 - CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP**. Bên trong có: 01 (một) chai thủy tinh trong suốt, có in chữ KIKKOMAN, có nắp nhựa màu xanh lá đậy kín, trên nắp nhựa có 02 (hai) lỗ:

+ 01 (một) lỗ có gắn 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt được uốn cong dạng phễu, bên trong không chứa gì; đầu còn lại của đoạn ống thủy tinh trong suốt có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong không chứa gì;

+ 01 (một) lỗ có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt, bên trong không chứa gì.

- 01 (một) bật lửa màu tím.

- 01 (một) bật lửa màu trắng.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSKV4 ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đồng Tháp truy tố **Nguyễn Quang V** về tội: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quang V** phạm tội: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo **V** từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về phụ giúp gia đình lo cho cha mẹ lớn tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, xét thấy lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ, thể hiện: **Nguyễn Quang V** là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Vào khoảng 00 giờ ngày 22/12/2025, bị cáo **V** đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, sau đó Công an kiểm tra định kỳ kết quả bị cáo **V** dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Cho nên có đủ cơ sở quy kết bị cáo **V** đã phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo vẫn biết được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm, bị pháp luật nghiêm cấm vì đây là một tệ nạn gây ra tác hại nhiều mặt cho toàn xã hội, đồng thời cũng là nguyên nhân, nguồn gốc phát sinh ra rất nhiều loại tội phạm và lây ra các căn bệnh nguy hiểm khác, đồng thời còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến tương lai. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Cho nên phải được xử lý nghiêm khắc cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ khi lượng hình phạt.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo **Nguyễn Quang V** khai mua ma túy của người tên **K1**, bị cáo **V** khai không biết rõ họ, tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với số ma túy thu giữ trong nỏ thủy tinh sử dụng chưa hết của bị cáo **V**, qua giám định có khối lượng là 0,0547 gam, loại Methamphetamine, không đủ định lượng quy định để xử lý bị cáo **V** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên Cơ quan điều tra không xử lý **V** là có căn cứ.

[5] Đối với vật chứng: Các vật chứng hiện đang tạm giữ là hàng cấm và không còn giá trị sử dụng, xét thấy nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo **V** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quang V** phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang V** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 12/01/2026.

2/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 2809 ghi ngày 25 tháng 12 năm 2025; có các chữ ký in họ tên: **Nguyễn Thanh T** (Giám định viên), **Huỳnh Tấn L1** (Giám định viên), chữ ký ghi họ tên: **Phạm Văn Đ** (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: **PHÒNG K2** - CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP. Bên trong có: 01 (một) chai thủy tinh trong suốt, có in chữ KIKKOMAN, có nắp nhựa màu xanh lá được đậy kín, trên nắp nhựa có 02 (hai) lỗ:

+ 01 (một) lỗ có gắn 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt được uốn cong dạng phễu, bên trong không chứa gì; đầu còn lại của đoạn ống thủy tinh trong suốt có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, bên trong không chứa gì;

+ 01 (một) lỗ có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt, bên trong không chứa gì.

- 01 (một) bật lửa màu tím.

- 01 (một) bật lửa màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Đồng Tháp).

3/ Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **V** phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị báo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 4 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Phân trại tạm giam Cai Lậy – Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

Phan Thị Kim Thoa